

Số 169-QĐ/VHLKHCNVN

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động**  
**của Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam**

-----

- Căn cứ Quyết định số 17-QĐ/TW, ngày 30/3/2026 của Bộ Chính trị về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 01-QĐ/VHLKHCNVN, ngày 01/4/2026 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 03-QĐ/VHLKHCNVN, ngày 01/4/2026 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;
- Căn cứ Nghị quyết số 94-NQ/ĐU, ngày 19/3/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;
- Xét đề nghị của Tổng Giám đốc Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam và Trưởng Ban Tổ chức - Cán bộ và Kiểm tra,

**CHỦ TỊCH VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM**  
**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Tổ chức và hoạt động của Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 42-QĐ/VHLKHCNVN, ngày 01/4/2026 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Tổ chức - Cán bộ và Kiểm tra, Trưởng Ban Kế hoạch - Tài chính, Tổng Giám đốc Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3,
- Lãnh đạo Viện Hàn lâm,
- Công TTĐT Viện Hàn lâm,
- Lưu VT, TCCBKT.

**CHỦ TỊCH**



**Trần Hồng Thái**

\*

## QUY CHẾ

**Tổ chức và hoạt động của Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam**  
(Kèm theo Quyết định số 169-QĐ/VHLKHCNVN, ngày 28 tháng 4 năm 2026  
của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)

-----

### Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định những điểm cơ bản về tổ chức và hoạt động của Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam.

#### Điều 2. Vị trí và tên gọi

Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam (sau đây gọi tắt là Bảo tàng) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (sau đây gọi tắt là Viện Hàn lâm).

- Tên giao dịch quốc tế: Vietnam National Museum of Nature.

- Tên viết tắt: VNMN.

- Trụ sở chính: Nhà A20, số 18 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội.

#### Điều 3. Tư cách pháp nhân

Bảo tàng có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản tiền Việt Nam và ngoại tệ tại kho bạc và ngân hàng.

### Chương II CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

#### Điều 4. Chức năng

Bảo tàng thực hiện chức năng: Nghiên cứu bảo tàng, sưu tầm, phân tích, giám định, lưu giữ, trưng bày giới thiệu mẫu vật, hiện vật, tư liệu về sinh vật, địa lý - địa chất, nhân chủng, tư liệu về thiên nhiên Việt Nam và thế giới; nghiên cứu cơ bản, điều tra cơ bản, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, tiếp nhận, làm chủ công nghệ, chuyển đổi số, tư vấn, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực có trình độ cao, hợp tác quốc tế, dịch vụ khoa học công nghệ trong lĩnh vực khoa học trái đất, khoa học sự sống, bảo tàng, bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và cứu hộ động, thực vật và

các lĩnh vực khác có liên quan theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và của Viện Hàn lâm.

### **Điều 5. Nhiệm vụ**

Bảo tàng có nhiệm vụ:

1. Tổ chức sưu tầm, tiếp nhận, phân tích, giám định, lưu giữ mẫu vật, hiện vật, tư liệu về sinh vật, địa lý - địa chất, nhân chủng; xây dựng và quản lý, khai thác Bộ sưu tập mẫu vật quốc gia về thiên nhiên; thực hiện công tác chế tác mẫu vật, xây dựng kịch bản, thiết kế trưng bày, bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và cứu hộ động vật, thực vật; tổ chức trưng bày, triển lãm và các hoạt động phù hợp nhằm giới thiệu một cách đầy đủ và toàn diện các giá trị thiên nhiên.

2. Nghiên cứu cơ bản, biên soạn quy chuẩn, tiêu chuẩn trong lĩnh vực khoa học trái đất, nhân chủng học, khoa học sự sống, bảo tàng, bảo tồn, cứu hộ, trưng bày, chế tác, quản lý mẫu vật.

3. Nghiên cứu điều tra cơ bản, quan trắc, đánh giá tác động môi trường, đề xuất các giải pháp khoa học và công nghệ nhằm thích ứng biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ tác động của thiên tai và con người lên môi trường tự nhiên và xã hội.

4. Phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học trái đất, nhân chủng học, khoa học sự sống, y dược, hóa dược, bảo tàng, bảo tồn, cứu hộ.

5. Tư vấn chính sách, chiến lược, quy hoạch, khoa học, công nghệ, kỹ thuật, nghiệp vụ, sản xuất thử nghiệm, bảo tàng, bảo tồn, cứu hộ, dịch vụ khoa học kỹ thuật theo chức năng, nhiệm vụ; tư vấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho các bảo tàng trong hệ thống, mạng lưới bảo tàng và các đơn vị liên quan.

6. Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực có trình độ cao trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học trái đất, nhân chủng học, khoa học sự sống, bảo tàng, bảo tồn, cứu hộ, trưng bày, chế tác, quản lý mẫu vật và các lĩnh vực có liên quan theo quy định của pháp luật.

7. Nghiên cứu thực hiện đổi mới sáng tạo, tiếp nhận, giải mã, làm chủ công nghệ và chuyển đổi số trong lĩnh vực khoa học trái đất, nhân chủng học, khoa học sự sống, bảo tàng, phát triển bền vững tài nguyên thiên nhiên, bảo tồn và cứu hộ động vật, thực vật và các lĩnh vực khác có liên quan theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện các dịch vụ khoa học, công nghệ và đào tạo, tập huấn trong lĩnh vực khoa học trái đất, nhân chủng học, khoa học sự sống, bảo tàng, phát triển bền vững tài nguyên thiên nhiên, bảo tồn và cứu hộ động vật, thực vật và các lĩnh vực liên quan theo quy định của pháp luật.

9. Nghiên cứu, xây dựng, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu mẫu vật, hiện vật và tư liệu của Bảo tàng, hệ thống, mạng lưới Bảo tàng; duy trì và phát triển ngân

hàng gen, tế bào của các loài sinh vật.

10. Tổ chức các hoạt động truyền thông, phổ biến khoa học, công nghệ, kiến thức, tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức và ý thức bảo vệ thiên nhiên và môi trường cộng đồng. Đề xuất các biện pháp nhằm thúc đẩy phát triển bền vững tài nguyên thiên nhiên, bảo tồn và cứu hộ động vật, thực vật.

11. Xây dựng và phát triển bảo tàng trong lĩnh vực khoa học trái đất, nhân chủng học, khoa học sự sống, phát triển bền vững tài nguyên thiên nhiên, bảo tồn và cứu hộ động vật, thực vật.

12. Tổ chức vận động, tiếp nhận và sử dụng nguồn viện trợ của các tổ chức, cá nhân để thực hiện công tác bảo tàng, bảo tồn tài nguyên thiên nhiên và cứu hộ động vật; xuất nhập khẩu, trao đổi mẫu vật, hiện vật, vật phẩm, vật tư khoa học công nghệ và ấn phẩm khoa học.

13. Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khoa học trái đất, nhân chủng học, khoa học sự sống, bảo tàng, phát triển bền vững tài nguyên thiên nhiên, bảo tồn và cứu hộ động vật, thực vật và các lĩnh vực khác có liên quan.

14. Quản lý về tổ chức, bộ máy; quản lý, sử dụng viên chức quản lý, viên chức và người lao động của đơn vị theo quy định của pháp luật và của Viện Hàn lâm.

15. Quản lý về tài chính, tài sản của đơn vị theo quy định của pháp luật và của Viện Hàn lâm.

16. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Viện Hàn lâm giao.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ HOẠT ĐỘNG**

#### **Điều 6. Cơ cấu lãnh đạo**

Lãnh đạo của Bảo tàng có Tổng Giám đốc và không quá 03 Phó Tổng Giám đốc.

Tổng Giám đốc do Chủ tịch Viện Hàn lâm bổ nhiệm và miễn nhiệm. Phó Tổng Giám đốc do Chủ tịch Viện Hàn lâm bổ nhiệm và miễn nhiệm theo đề nghị của Tổng Giám đốc.

#### **Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của Lãnh đạo đơn vị**

Tổng Giám đốc lãnh đạo, điều hành Bảo tàng theo chế độ thủ trưởng, chịu trách nhiệm về mọi mặt hoạt động của Bảo tàng trước Chủ tịch Viện Hàn lâm và trước pháp luật.

Phó Tổng Giám đốc được Tổng Giám đốc phân công phụ trách một số lĩnh vực công tác của Bảo tàng, chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Trong trường hợp Tổng Giám đốc vắng mặt, một Phó Tổng Giám đốc được ủy quyền thay mặt Tổng Giám đốc lãnh đạo, điều hành Bảo tàng.

Bảo tàng thực hiện chế độ làm việc, quan hệ công tác với các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm theo Quy chế làm việc, các quy định khác do Chủ tịch Viện Hàn lâm ký ban hành và theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

### **Điều 8. Cơ cấu tổ chức**

Cơ cấu tổ chức của Bảo tàng gồm:

1. Phòng Quản lý tổng hợp.
2. Trung tâm Trưng bày, Chế tác và Quản lý mẫu vật.
3. Trung tâm Đa dạng sinh học và Phát triển bền vững.
4. Trung tâm Địa học và Môi trường.
5. Viện Nghiên cứu khoa học Miền Trung.

Tổng Giám đốc Bảo tàng Thiên nhiên Việt Nam ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị trực thuộc quy định từ khoản 1 đến khoản 4 Điều này.

Đơn vị quy định tại khoản 5 Điều này: Viện Nghiên cứu khoa học Miền Trung có con dấu, có tài khoản tiền gửi (tiền Việt Nam và ngoại tệ) để thực hiện nhiệm vụ, đề tài, dự án khoa học và công nghệ. Lãnh đạo Viện Nghiên cứu khoa học Miền Trung do Chủ tịch Viện Hàn lâm bổ nhiệm và miễn nhiệm theo đề nghị của Tổng Giám đốc Bảo tàng. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Nghiên cứu khoa học Miền Trung do Tổng Giám đốc Bảo tàng ban hành trên cơ sở ý kiến đồng ý bằng văn bản của Viện Hàn lâm.

Căn cứ nhu cầu phát triển, Tổng Giám đốc Bảo tàng quyết định thành lập, sáp nhập, giải thể các đơn vị trực thuộc theo quy định của pháp luật và của Viện Hàn lâm.

Tổng Giám đốc Bảo tàng chịu trách nhiệm thực hiện kiện toàn, sắp xếp, tinh gọn cơ cấu tổ chức của đơn vị theo đúng chủ trương của Đảng và quy định của Nhà nước, đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

### **Điều 9. Hội đồng Khoa học**

Hội đồng Khoa học của Bảo tàng là tổ chức tư vấn cho Tổng Giám đốc về phương hướng, kế hoạch và nội dung các hoạt động nghiên cứu khoa học và công nghệ của đơn vị nhằm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, công nghệ, đào tạo và triển khai ứng dụng công nghệ. Hội đồng Khoa học được tổ chức và hoạt động theo Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học của các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm do Chủ tịch Viện Hàn lâm ký ban hành.

N  
L  
H  
N  
AM  
TR

## Chương IV TÀI CHÍNH

### Điều 10. Nguồn tài chính

Bảo tàng là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên. Nguồn tài chính của Bảo tàng gồm:

1. Ngân sách nhà nước cấp theo nhiệm vụ được giao.
2. Kinh phí hoạt động thường xuyên từ ngân sách nhà nước cấp.
3. Nguồn thu từ các hoạt động nghiệp vụ và dịch vụ.
4. Nguồn tài trợ từ các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước.
5. Các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

### Điều 11. Chế độ tài chính, kế toán

Bảo tàng có trách nhiệm thực hiện công tác kế toán, thống kê, quản lý tài chính, tài sản theo quy định của pháp luật và của Viện Hàn lâm.

### Điều 12. Trách nhiệm của Kế toán trưởng

Kế toán trưởng của Bảo tàng có nhiệm vụ giúp Tổng Giám đốc trong việc quản lý và sử dụng các nguồn tài chính, trang thiết bị và tài sản của Bảo tàng theo quy định của pháp luật và của Viện Hàn lâm.

## Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

### Điều 13. Trách nhiệm thi hành

Quy chế này gồm 05 chương, 13 điều. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế Tổ chức và hoạt động của Bảo tàng do Tổng Giám đốc Bảo tàng đề nghị Chủ tịch Viện Hàn lâm xem xét, quyết định.

CHỦ TỊCH



The stamp is circular with a red border. The text inside the stamp reads: "ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM" at the top, "VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM" in the center, and "BAN CHẤP HÀNH TƯ LỆNH" at the bottom. A blue ink signature is written across the stamp.

Trần Hồng Thái